

THÁI THUỢNG CẢM ỨNG THIÊN

TẬP 63

Các vị đồng học, xin chào mọi người. Xin mời mở sách Cảm Ứng Thiên, câu thứ bốn mươi bảy.

“Thọ ân bất cảm, niệm oán bất hưu.” (Chịu ân [người khác mà] chẳng cảm kích, luôn ôm lòng oán hận chẳng dứt.)

Đây đều là đại ác trong ác nghiệp. Ba hàng đầu tiên trong chú giải nói rất hay: *“Án đức của một bữa cơm, người xưa nhất định báo đáp, nếu như không có khả năng báo đáp nhất định phải nhớ kỹ trong lòng, niệm niệm nhớ đến, không được phép quên”*. Đây là cổ Thánh tiên Hiền không những dạy bảo chúng ta mà còn làm cho chúng ta xem. Trong Trí Độ Luận có nói: *“thụ ân bất cảm, thậm ư súc sanh”* (chịu ân không cảm kích còn thua cả súc sanh). Đây là trong kinh Phật nói. Nhận ân huệ của người khác mà không có tâm cảm niệm thì không bằng cả súc sanh. Những con thú cưng mà rất nhiều người nuôi trong nhà như chó, mèo đều biết cảm ân. Trong Đại Trí Độ Luận, Thế Tôn có giảng bốn môn tu học của Nhị địa Bồ-tát, trong đó có một điều là *“tri ân báo ân”*. Bốn chữ mà ông Triệu Phác Sơ làm tựa đề cho tạp chí, sau khi tôi xem xong thì cắt chúng ra rồi phóng lớn, làm thành một bức hoành, mọi người đều nhìn thấy rồi đó.

Chúng ta phải đặc biệt đề xướng câu nói này trong xã hội hiện tại. Một người có thể *“tri ân báo ân”*, cho dù không học Phật, không cầu thoát khỏi tam giới, đời sau cũng nhất định được đại phước báo trời người; ngược lại nếu vong ân phụ nghĩa thì nhất định ở trong tam ác đạo. Trong rất nhiều sự tích cảm ứng nhân quả, quý vị đều thấy rồi. Một đời của tôi thực sự mà nói không có đại trí huệ, cũng không có công phu tu hành chân thật, tôi chỉ có một chút thành tâm, chân thành, tri ân báo ân. Những nơi tôi đã đi qua, những người tôi đã gặp qua, cả đời tôi đều niệm niệm không quên, một đời đích thực là sống trong thế giới cảm ân. Người khác đối tốt với chúng ta, chăm sóc chúng ta chu đáo, chúng ta chỉ nhớ đến điểm tốt

của họ, tuyệt đối không nhớ khuyết điểm của họ. Các vị đồng học ở cùng tôi thời gian dài chắc là có thể nhận ra được.

Trước đây tôi ở thành phố Dallas nước Mỹ, pháp sư Ngô Bồn ở cùng tôi, có người hỏi ông ấy cảm nhận gì về tôi. Pháp sư Ngô Bồn nói với họ là pháp sư Tịnh Không tuyệt đối không nhớ oán hận. Ông ấy nói có thể đắc tội với tôi nhưng tôi sẽ không ghi hận, sẽ không báo thù, ông ấy nói pháp sư Tịnh Không là một người quân tử. Chuyện này là những tin đồn khác nói cho tôi biết. Tôi gạt đầu, pháp sư Ngô Bồn cũng biết nhìn người, nhưng câu phía sau thì không được tốt lắm. Có thể ức hiếp quân tử, bởi vì họ sẽ không báo thù, đắc tội với họ thì cũng không cần lo lắng, không sao cả. Nhưng không thể đắc tội với tiểu nhân, đắc tội với tiểu nhân thì họ sẽ báo thù. Cho nên, cả đời tôi thành thực mà nói đều chịu rất nhiều oan ức sỉ nhục, nhưng không để ở trong lòng, thế nên chúng tôi rất vui vẻ, tháng ngày trôi qua rất tự tại. Từ ngày bắt đầu học Phật thì đều bị đố kỵ, đố kỵ đương nhiên sẽ có sỉ nhục, thậm chí là hãm hại, ngày tháng khổ sở như thế nào tôi cũng đều có thể vượt qua.

Một đời của tôi không hề tỏ vẻ kiêu ngạo, thông thường người trong xã hội hay nói vinh dự, tôi không có cảm giác vinh dự. Có cảm giác vinh dự thì liền có tâm cao thấp, ngày nay nói người đó là giai cấp đặc quyền, có tâm cao thấp. Có tâm cao thấp thì tâm không còn bình đẳng nữa, “tôi ở trên người khác, người khác đều không bằng tôi”. Chúng ta học Phật, Phật là tâm bình đẳng, Phật là tâm thanh tịnh. Chúng ta học Khổng Lão phu tử, tâm của Khổng Lão phu tử cũng thanh tịnh bình đẳng giống như Phật vậy, điều này phải biết. Đại Thánh Hiền thế gian, xuất thế gian dạy bảo chúng ta chỉ có một điều, đó là chân thật phát tâm, phát tâm này nhà Phật gọi là “*phát Bồ-đề tâm*”. **Cái gì là Bồ-đề tâm? Tâm phục vụ cho hết thảy chúng sanh.** Nhà Nho nói “Lễ”, tinh thần của Lễ là gì? Hạ mình mà tôn trọng người, không phải là ngạo mạn. Quý vị xem Phật pháp, Thiện Tài đồng tử năm mươi ba lần tham vấn, mỗi một vị thiện tri thức đều nói mình không bằng người khác, trong vô lượng pháp môn chính mình chỉ biết một môn. Ví dụ tỳ-kheo Kiết Tường Vân tu một môn pháp môn niệm Phật. Pháp môn niệm Phật cũng có nhiều loại. Trong pháp môn niệm Phật, Ngài

chỉ biết một loại, không bằng người khác, trí huệ đức hạnh đều không bằng người, đó là biểu hiện của chư Phật Như Lai. Nếu cảm thấy cái nào cũng giỏi hơn người khác, đáng để kiêu ngạo, vậy thì hoàn toàn trái ngược với đại đạo của Phật giáo và Nho giáo.

Phật nói cho chúng ta “tham sân si mạn” là nghiệp nhân đọa vào ác đạo, tham lam là ngã quý đọa, sân hận là địa ngục đọa, ngu si là súc sanh đọa, ngạo mạn là A-tu-la đọa. Ngạo mạn nhưng phải tu phước thì mới là cõi A-tu-la, nếu không tu phước thì cũng đọa tam ác đạo rồi. Thánh Hiền thế gian, xuất thế gian dạy chúng ta tu cái gì? Chính là trong cuộc sống thường ngày, trong công việc, đối nhân xử thế tiếp vật, tu sửa tham sân si mạn, chính là tu điều này, đoạn trừ tham sân si mạn. Trong hết thảy kinh luận Phật thường dạy chúng ta quay đầu, “*quay về bốn xứ*”. Bốn xứ là gì? Bốn xứ là nhất niệm bất sanh (không sanh một niệm), bốn xứ là tâm thanh tịnh, là chân như tự tánh. **Chư Phật Bồ-tát cũng phục vụ cho hết thảy chúng sanh, sau khi làm xong việc có thể quay về bốn xứ, đều có thể quay về “thanh tịnh, bình đẳng, giác”, đây là bốn xứ. Chân chánh có thể quay về bốn xứ chính là tri ân báo ân.** Tôi phục vụ cho chúng sanh, còn muốn đòi điều kiện, còn muốn nói giá cả, vậy thì không phải phục vụ, đó là giao dịch, là có điều kiện rồi. Tôi nhất định phải nhận được cúng dường hậu hỷ, nhất định phải có được sự tôn kính tương đương, đây không phải là đòi điều kiện rồi sao? Khổng Lão phu tử và Thích Ca Mâu Ni Phật đều không nói tới điều kiện, hết thảy đều tùy duyên.

Sự thị hiện của Thế Tôn là trì bình bát, người ta cho gì thì ăn nấy, làm gì có lựa chọn? Phương thức sống của Ngài vô cùng đơn giản, buổi tối ngủ dưới gốc cây, đi đến nơi nào thì ngủ nghỉ ở nơi đó, cống hiến toàn bộ thân tâm cho hết thảy chúng sanh, phục vụ cho hết thảy chúng sanh. Sự phục vụ thù thắng nhất, có giá trị nhất là gì? Giáo hóa chúng sanh, giúp đỡ hết thảy chúng sanh phá mê khai ngộ, đây là công đức chân thật, công đức không gì sánh bằng, công đức vô lượng. Tại sao vậy? Chỉ duy có khai ngộ mới có thể thực sự lìa khổ được vui. Người giác ngộ cho dù là trải qua ngày tháng như thế nào, cho dù mình là thân phận gì; đoạn trước tôi có lấy

ví dụ cho mọi người, làm ăn mà cũng tốt, họ cũng vui vẻ. Vì sao vậy? Họ giác ngộ rồi, làm ăn mà cũng vui vẻ, sự vui vẻ mà họ hưởng thụ không hề khác với chư Phật Bồ-tát. Mê thì liền khổ, mê thì làm vua trời vẫn khổ, vua trong cõi người thì càng không cần nói nữa.

Niềm vui chân thật là từ trong ngộ mà có được, khổ là từ trong mê mà ra. Ai có thể giúp chúng ta phá mê khai ngộ vậy? Phật-đà, Bồ-tát, chúng ta gọi các Ngài là thầy, là thiện hữu. Thích Ca Mâu Ni Phật là bổn sư của chúng ta, A Di Đà Phật cũng là bổn sư của chúng ta, thế nên chúng ta thọ ân, phải biết cái gì là ân, cái gì là đức, hiểu rồi thì giác ngộ, không hiểu thì mê hoặc. Được mấy người chân thật có thể hiểu được? Người hiểu được rất ít. Ngày ngày tụng kinh, ngày ngày tiếp nhận Phật pháp huân tu, có phải là chân thật giác ngộ? Không hề. Thực sự giác ngộ thì tư tưởng hành vi của họ sẽ khác, những gì họ biểu hiện ra là hành vi giác – chánh – tịnh, là tư tưởng thanh tịnh – bình đẳng – giác của Phật Bồ-tát, vậy thì làm sao giống nhau được? Người giác ngộ thì xả mình vì người; người mê hoặc tuyệt đối sẽ không hi sinh chính mình. Quý vị phải biết, hi sinh chính mình là tương tự với giác ngộ, không phải là giác ngộ chân thật, chân thật giác ngộ thì đến ý niệm hi sinh cũng không còn. Họ còn ý niệm hi sinh, còn nghĩ đến hi sinh thì chính mình rất uất ức, nhẫn nhịn cầu toàn, nhà Nho nói, đây là quân tử không phải Thánh nhân. Thánh Hiền đến ý niệm này cũng không có, họ mới thực sự là chân thật thanh tịnh, bình đẳng, giác, đây mới là báo ân.

Phật, Tổ kỳ vọng chúng ta, dạy chúng ta thành Thánh thành Hiền, dạy chúng ta thành Phật thành Bồ-tát, chúng ta thực sự thành Phật thành Bồ-tát thì mới là thực sự báo ân. Tuyệt đối không phải nói, hôm nay chúng ta hoằng dương Phật pháp, đem Phật pháp giới thiệu cho quảng đại quần chúng, chúng ta cũng xem như là báo đáp ân Phật rồi. Cũng xem là báo ân, nhưng báo quá ít, không phải ý của Phật, **ý của Phật là bảo chúng ta chính mình phải thành Phật, bảo chúng ta chính mình thành Bồ-tát, đây mới thực sự là báo ân.** Các vị nếu thật sự thành Phật thành Bồ-tát rồi, các vị sẽ phổ độ hết thảy chúng sinh giống như Phật Bồ-tát vậy, đây mới

chân thật gọi là báo ân. Nếu như có thể ít nhiều khế nhập vào cảnh giới này, tâm cảm ân của chúng ta tự nhiên sẽ sanh ra.

Những uất ức mà tôi phải chịu khi ở Đài Loan, các đồng tu tại gia bất bình, pháp sư xuất gia tâm cũng bất bình, gọi điện thoại cho tôi, viết thư cho tôi. Trước đây tôi đã nói rất nhiều, tâm của tôi bình tĩnh, tôi ghi nhớ sâu sắc lời dạy của thầy tôi. Chương Gia đại sư nói với tôi, “một đời của con đều là Phật Bồ-tát sắp xếp thay con”, tôi thường nghĩ đến câu này. Hàn Quán Trưởng vắng sanh rồi, thư viện biến thành bộ dạng ngày hôm nay, là Phật Bồ-tát sắp xếp. Tôi không có một lời oán hận nào, tôi đối với anh em Cao Quý Dân, Cao Quý Vũ vô cùng yêu thương, vô cùng tôn kính. Tôi cũng rất quan tâm họ, cách làm của họ không phải là ý của Quán trưởng. Lúc Quán trưởng bị bệnh đã nói với tôi rất nhiều lần, bà ấy muốn tặng căn phòng ở Câu Tử Khẩu cho tôi ở, thư viện đưa cho tôi tiếp quản. Tôi đời này học theo Ân Quang đại sư, không quản người, không quản việc, không quản tiền. Cho nên, tôi vô cùng cảm kích bà ấy nhưng tôi nói tôi không cần, căn phòng của bà có thể tặng cho thư viện, làm thành nơi tiếp đãi khách của thư viện. Tôi không muốn tiếp quản thư viện vì tôi cũng lớn tuổi rồi, không thể quản việc. Tôi nói nếu như tôi mới năm mươi sáu mươi thì còn miễn cưỡng được, bảy mươi tuổi rồi nhất định không cần nhắc việc này nữa. Cho nên tôi khuyên bà ấy, tất cả những người xuất gia trong thư viện gom lại thành hội đồng quản trị để quản lý thư viện, tiếp tục phát dương quang đại sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh. Cuối cùng bà ấy cũng đồng ý, đợi bà ấy khỏi bệnh thì sẽ xử lý việc này, không ngờ bà ấy không qua khỏi. Nhưng chúng ta nghĩ mà xem, cách xử lý của Cao Quý Dân đối với Phật pháp là có lợi ích, đối với tôi mà nói thì càng phải vô cùng cảm ân. Nếu anh ấy không làm như vậy thì chúng ta về tình về lý, về mặt đạo nghĩa nhất định không thể rời khỏi Đài Loan, tôi nhất định phải bận tâm. Khi đó tôi chia ra, một năm ở Đài Loan 3 tháng, ở Mỹ 3 tháng, ở Singapore 3 tháng, ở Úc 3 tháng, báo đáp ân nặng của hộ pháp. Cách làm của Cao Quý Dân khiến tôi muốn làm mà không đủ khả năng. Tôi đi khỏi Đài Loan, đi khỏi Mỹ. Nhưng đối với tôi mà nói lợi ích rất lớn, tôi có thể chuyên tâm, mới có thể ở Singapore lâu dài hơn, chỉ có thể thường trú thì thân tâm mới

an ổn, mới có thể hoàn thành kinh Hoa Nghiêm của chúng ta. Nguyên vọng cuối cùng của Hàn Quán Trưởng là hi vọng kinh Hoa Nghiêm có thể giảng được viên mãn. Hi vọng có thể làm thành công phần lược giảng của kinh Vô Lượng Thọ, đã làm thành công được một phần rồi. Hiện tại chúng tôi toàn tâm toàn lực hạ công phu vào kinh Hoa Nghiêm, không hề có việc khác, những việc khác đều là bổ sung thêm, có thể làm hoặc không làm.

Những năm cuối đời, cư sĩ Hoàng Niệm Tổ khuyên tôi phải viết sách, phải bồi dưỡng nhân tài. Sự quan tâm, dặn dò của Ngài tôi không thể nghe rồi bỏ ngoài tai. Tôi nhất định phải làm được, lời dặn dò này là tổ tông truyền, là sự kỳ vọng đối với người đời sau. Tôi toàn tâm toàn lực làm hai việc này, tôi không nghĩ tới sinh hoạt đời sống, hết thủy tùy duyên. Tôi không có bất kỳ yêu cầu gì, tôi hiện nay một ngày ăn một bữa, tôi cảm thấy ăn như vậy rất thoải mái. Buổi tối có người làm chút đồ ăn cho tôi ăn, cả đêm đó ngủ không ngon giấc. Cho nên ăn uống càng đơn giản, càng ít thì càng tốt cho thân thể, gầy một chút cũng không sao. Người xưa thường nói “về già có tiền cũng không mua được gầy”. Thầy của tôi - cư sĩ Lý Bình Nam rất gầy, Ngài sống tới 97 tuổi, rất khỏe mạnh, thân thể nhẹ nhàng. Từ đâu có thể thấy được vậy, từ việc leo núi. Đi leo núi cùng bao nhiêu người trẻ tuổi, thầy đều dẫn đầu, thầy leo tới đỉnh núi rồi phải chờ một chút mới có một người leo tới. Cho nên ăn quá nhiều, ăn quá ngon thì thân thể rất nặng nề, leo núi sẽ rất tốn sức. Nơi ở của thầy là một căn phòng rất nhỏ. Mọi người đến Đài Trung xem thử, một căn phòng 15 mét vuông rất nhỏ, một đời đều ở tại căn phòng này. Thế nên, cuộc sống là tùy duyên, tuyệt đối không phan duyên. Đồ mà người khác cúng dường, thầy đều lấy ra chia sẻ với đại chúng, bản thân không tự hưởng thụ chút nào. Chúng tôi quan sát Ngài mười năm, ngày nào cũng như vậy, không phải giả bộ, đã tạo thành thói quen sống như vậy. **Cho nên, hết thủy tùy duyên thì chúng ta được đại tự tại. Hết thủy vì chúng sanh, nhất định không vì chính mình.**

Tối qua tôi xuống lầu xem thử, máy làm đĩa VCD được giao tới, họ lắp ráp rất nhanh, hôm qua đã lắp xong rồi. Tối qua có mấy vị lãnh đạo của Hội giáo tới đây thăm, cũng được tham quan, nghe nói tháng sau là chúng tôi có thể sản xuất, điều này có giúp đỡ lớn đối với việc hoàng pháp lợi

sinh. Đây là dùng khoa học kỹ thuật cao để lưu thông pháp bảo, đem các hoạt động giảng kinh và tu học của chúng ta làm thành đĩa VCD, giới thiệu Phật pháp đến toàn thế giới, càng hoan nghênh họ tới Singapore để cộng tu, rồi mang kinh nghiệm của nơi này đến các khu vực quốc gia khác, rút ra cái tốt của chúng ta, hi vọng họ có thể cải tiến khuyết điểm của chúng ta. Đó chính là “hậu sanh khả úy”, tương lai đạo tràng mà họ lập nên nhất định còn thù thắng hơn, viên mãn hơn chúng ta. Nếu làm giống hệt như chúng ta thì không có gì đặc biệt, không phải nguyện vọng của chúng ta. Nguyện vọng của chúng ta là họ phải làm tốt hơn chúng ta, như vậy chúng sanh mới có phước. Cho nên tâm lượng phải lớn, niệm niệm đều suy nghĩ cho toàn thể xã hội, toàn thể xã hội chính là xã hội của cả thế giới này, suy nghĩ cho tất cả chúng sanh, đây là tâm Bồ-đề, đây là tâm báo ân. Chỗ nào cũng vì sự thuận tiện của chính mình thì chắc chắn sẽ gây trở ngại cho sự thuận tiện của chúng sanh, đây là đạo lý nhất định. Lúc nào cũng xem trọng sự hưởng thụ của mình thì nhất định sẽ gây trở ngại cho sự hưởng thụ của hết thảy chúng sanh, mọi người chỉ cần bình tĩnh mà tư duy thì liền hiểu ngay.

Tâm của Phật là “chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi”, hạnh của Phật là “nhìn thấu, buông xuống, tự tại, tùy duyên, niệm Phật”, hai mươi chữ này của tôi là tổng kết Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh, cũng là tổng kết một đời giáo hóa của Thích Ca Mâu Ni Phật, cũng là tổng kết lời dạy bảo của mười phương ba đời hết thảy chư Phật Như Lai, chúng ta tu hành phải nắm bắt được cương lĩnh. Vì sao không làm được hai mươi chữ này? Bản thân chúng ta có nghi hoặc, cho nên mới thâm nhập kinh tạng. Mục đích của thâm nhập kinh tạng là phá mê khai ngộ, mục đích của phá mê khai ngộ là thực hành hai mươi chữ này, thực sự làm được thì người này gọi là Phật-đà. Nhà Phật gọi là “siêu phàm nhập thánh”, đây mới thực sự gọi là tri ân báo ân. Ý nghĩa của hai câu này rất sâu, là điều chúng ta cấp thiết cần ở trước mắt.

Các vị đồng học, xin chào mọi người. Con người sống trên đời này, điều quan trọng nhất là học tập, người xưa gọi là “*Sống đến già học đến già, học không hết*”. Việc quan trọng nhất chính là hiểu được chân tướng của vụ trụ nhân sanh, cũng chính là phải hiểu rõ đạo lý, thực hành trên sự tướng chính là ân nghĩa. Cho nên, “*Nhận ơn người không biết cảm kích*” chính là đại ác, người bình thường đều sơ suất, không học thì họ không biết, sau khi học rồi thì mới hiểu. Nếu như “*niệm oán bất hưu*” (luôn ôm lòng oán hận chẳng dứt), vậy thì lỗi lầm này càng lớn. Những người nào có ân với chúng ta? Trong kinh Phật nói rất thấu triệt, vô cùng rõ ràng, chúng ta mỗi ngày đọc kệ hồi hướng, “*trên đên bốn ơn nặng*”, đều trôi qua khéo miệng rồi, ý nghĩa chân thật thì không hề hiểu. Bốn ơn nặng này đều là trọng ân đại đức, chúng ta thọ nhận ân này không hề có chút tâm cảm ân, cho nên tu đạo làm sao có thể thành công, tu hành làm sao sửa đổi thói quen và lỗi lầm?

Bốn ân này, thứ nhất là ân cha mẹ. Làm thế nào báo đáp ân cha mẹ? Cha mẹ còn tại thế phải làm trọn đạo hiếu, cha mẹ không còn trên đời nữa, người xưa gọi là “*quang tông diệu tổ*”. Những hành vi của chúng ta ngày nay thực sự có thể khiến mọi người trong xã hội tôn trọng, tán thán cha mẹ của chúng ta hay không? Khiến cho cha mẹ mình được vinh quang, đây chính là quang tông diệu tổ. Cha mẹ không còn thì cũng phải báo ân như vậy. Vì sao mọi người trong xã hội tán thán cha mẹ của các vị? Đức hạnh của các vị tốt, học vấn tốt, có công hiến cho mọi người trong xã hội. Chuyện này có mấy ai nghĩ tới chứ? Cho nên trong bốn ân nặng, đầu tiên là ân cha mẹ. Phía trước chúng ta đã nói rất nhiều đến trung hiếu. Làm thế nào để tận hiếu? Đi học ở trường, không nghiêm túc nỗ lực học tập là bất hiếu; bất kính thầy cô là bất hiếu; không thể hòa hợp với bạn học cũng là bất hiếu. Mọi mặt đều phải tốt, tôn sư trọng đạo, yêu thương bạn học đó là hiếu đạo của học sinh. Cho nên khởi tâm động niệm, lời nói hành động của chúng ta, luôn nghĩ xem suy nghĩ này của tôi, hành vi này của tôi, cha mẹ nhìn thấy có vui hay không? Nếu như cha mẹ nhìn thấy không vui, chúng ta làm như vậy chính là bất hiếu. Thời xưa, mức độ cha mẹ hi vọng vào

con cái cao hơn bây giờ, người xưa đều hi vọng con cái thành Thánh thành Hiền, “*đọc sách chí tại Thánh Hiền*”, học Phật chí tại Phật Bồ-tát. Đây chính là nhớ tới ân cha mẹ.

Thứ hai là nhớ tới ân Tam Bảo. Ân Tam Bảo bao gồm ân lão sư, làm sao để báo đáp ân lão sư? Trong kinh Phật có nói một câu về việc báo ân, cụ thể là: “*thọ trì đọc tụng, vì người diễn nói*”. Không làm được điều này thì đã quên ân Tam Bảo, ân lão sư rồi.

Thứ ba là ân đất nước, thời xưa nói ân của đế vương, ân của quốc chủ. Uy đức của các ngài khiến chúng ta ở nơi này được an cư lạc nghiệp, xã hội ở nơi này an định phồn vinh, đây là ân của quốc chủ, hiện tại gọi là ân quốc gia. Nếu như các vị sống trong một xã hội động loạn thì các vị không cách nào sống được, cũng không cách gì tu được.

Thứ tư là ân chúng sanh. Hết thấy chúng sanh đều có đại ân đại đức với chúng ta, ai biết được điều này? Mỗi ngày chúng ta ăn cơm, cơm từ đâu mà có? Rau từ đâu mà có? Mỗi ngày mặc quần áo, quần áo từ đâu mà ra? Nông dân canh tác, công nhân làm việc, thương nhân vận chuyển, vận chuyển đến đạo tràng của chúng ta. Các vị xem có bao nhiêu người ở đó bận rộn thì chúng ta mới có được quần áo, đồ ăn thức uống. Có ai từng nghĩ tới những chuyện này? Một ly nước, một chén cơm, bên trong đều là đại ân đại đức. Chúng ta hôm nay mặc không phù hợp, ăn không hợp khẩu vị, còn muốn tức giận, chẳng lẽ đây là lời dạy bảo của Phật Bồ-tát sao? Mỗi ngày đều đọc kệ hồi hướng mà những việc ở trong kệ hồi hướng trước giờ chưa hề nghĩ tới, phương pháp đọc kinh như vậy, chỉ là có miệng không có tâm. Phàm phu thường nghĩ đến điều oán hận, các vị nghĩ xem quả báo ở đâu chứ? Người niệm Phật thì làm Phật, người niệm trời thì sanh lên cõi trời, người niệm oán hận thì ở đâu? Ở trong tam ác đạo, phải biết đạo lý này.

Thánh Hiền thế gian, xuất thế gian dạy chúng ta phải nhớ ân đức, dạy chúng ta phải hóa giải oán kết. Hóa giải không phải ở bên ngoài mà từ

trong nội tâm, nội tâm giác ngộ rồi thì nhất định không có oán kết. Người mê muội mới có, người giác ngộ thì không có, người giác ngộ biết được thế gian vô thường, vạn pháp giai không, hết thấy pháp thế gian, xuất thế gian *liễu bất khả đắc* (trọn chẳng thể được), làm gì có oán kết chứ? Người giúp chúng ta giác ngộ, đại ân đại đức này vĩnh viễn không quên. Cụ thể của việc báo ân, câu nói của Phật quả thực vô cùng viên mãn là: “thọ trì”. Thọ trì là “tín, giải, hành, chứng” viên mãn đầy đủ. “Đọc tụng, vì người diễn nói” là thực hành báo ân chân thật, niệm niệm không quên lời dạy của Phật, của Tổ, đọc kinh chính là vì cái này. “Y giáo phụng hành” chính là “vì người diễn nói”, phải làm ra, phải biểu diễn cho người khác xem. Tranh tượng Phật Bồ-tát ở trong đạo tràng, chúng ta mỗi người đều biết đó là biểu pháp. Thân tướng của chính chúng ta không hề khác những bức tranh, bức tượng đó, nhưng tranh tượng không biết cử động, chúng ta là tượng biết cử động, niệm niệm đều phải làm cho hết thấy chúng sanh xem, đó gọi là vì người diễn nói. Chúng ta diễn cái gì? Chúng ta nói điều gì? Có thể làm tấm gương cho đại chúng không? Có thể làm mẫu mực cho đại chúng hay không? Tất cả đại chúng đều giống như hình ảnh của chúng ta được hay không? Phải thường xuyên phản tỉnh, thường xuyên kiểm điểm.

Phải học Phật, học Phật mới có thể làm Phật. Trong tâm muốn làm Phật, *“nhận ơn người không biết cảm kích; luôn ôm lòng oán hận không dứt”*, có thể làm Phật nổi không? Có thể vãng sanh hay không? Đời sau có thể sanh vào đường thiện hay không? Việc này trong lòng mọi người đều biết, đều rõ ràng nhưng lại không thể thay đổi được tâm hạnh. Phật Bồ-tát biết, cổ Thánh tiên Hiền đều biết, tại vì sao không thể chuyển được? Phiền não tập khí quá nặng, huân tập từ vô lượng kiếp tới nay. Nếu không thể chuyển trở lại thì nhất định phải đọa lạc. Trong kinh điển có lúc Phật cũng nói: Người nghiệp chướng nặng nề đều là từ ác đạo đến, vẫn còn mang theo tập khí của ác đạo. Nếu như không phải kiếp trước tu tập tích lũy chút thiện căn phước đức tương đối, sau khi từ trong ác đạo ra có mấy người biết tu hành chứ?

Cư sĩ Tề nói với chúng ta, núi Thiên Mục có một số quỷ thần, họ cũng từng gá vào thân người để nói cho mọi người họ từ địa ngục ra. Từ địa ngục ra mà vẫn còn muốn tu hành thì quý vị biết thiện căn phước đức của họ sâu dày biết bao. Nhưng thói xấu tập khí của họ vẫn còn, nhìn thấy người không tu hành thật sự, họ liền tức giận, liền quấy phá, cho thấy thói xấu tập khí vẫn còn, nhưng họ cũng hiếm có là biết giác ngộ, nghiêm túc tu hành, nhìn thấy người tu hành thực sự thì hoan hỷ, tán thán, bảo hộ. Đây là huân tu thiện căn phước đức trong vô lượng kiếp, chỉ vì một niệm sai lầm mà đọa lạc vào ác đạo. Nhân tố đọa lạc ác đạo là niệm oán, sân hận, do nhân này mà đọa lạc.

Trong quá trình tu học, trước tiên phải đoạn cái gì? Đoạn sân hận. Các vị nếu như đọc kỹ kinh điển sẽ thấy, người trời ở cõi trời Sắc Giới trở lên, người trời ở cõi Sơ Thiên trở lên không còn sân hận nữa. Cho nên, tâm của người trời Sắc giới là tứ vô lượng tâm: từ bi hỷ xả. Tu thiền định đầy đủ từ bi hỷ xả mới có thể sanh đến trời Sắc Giới, nếu như không có tứ vô lượng tâm, tu thiền định có tốt hơn thì vẫn ở trong Dục Giới, không đến được cõi Sắc Giới. Dục Giới có sáu tầng trời, người trời cõi Dục Giới càng ở phía trên thì sân hận càng tan nhạt. Từ đó có thể thấy, [phiền não] ở trời Tứ Thiên Vương nhẹ hơn chúng ta rất nhiều, phiền não nhẹ thì càng lên cao, phiền não nặng thì càng đọa lạc xuống dưới.

Kinh Lăng Nghiêm nói vô cùng hay, kinh Lăng Nghiêm dùng từ “*tình tưởng*”, tình là phiền não, tưởng là trí huệ. Chúng sanh trong địa ngục chỉ có tình, không có chút tưởng nào. Tình là gì? Chúng ta nói là làm việc theo tình cảm, không có lí trí, hoàn toàn tùy thuận phiền não tập khí của chính mình, vậy thì hỏng rồi? Học Phật quan trọng nhất là phải siêu phàm nhập Thánh, việc này quá cao, ít nhất chúng ta phải biết siêu vượt hết thảy vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của phàm tình thế gian. Làm thế nào để siêu vượt? Buông xuống thì siêu vượt. Người thế gian đều xem trọng tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, chúng ta muốn siêu phàm thì phải buông xuống những thứ này.

Người thế gian đủ các loại tình chấp, đây đều là sai lầm. Trong Tây Du Ký, các vị đều biết bản lĩnh của Tôn Ngộ Không rất lớn. Các vị biết Tôn Ngộ Không có một thói xấu bị Quán Âm Bồ-tát nắm được, nên vĩnh viễn bị không chế trong tay Quán Âm Bồ-tát. Là thói xấu nào? Thích thể diện, thích được người khác tặng bốc. Quán Âm Bồ-tát lợi dụng nhược điểm này mới đem vòng kim cô đeo lên đầu Tôn Ngộ Không, nếu Tôn Ngộ Không không có nhược điểm này thì Quán Âm Bồ-tát cũng không thể làm gì được. Chỉ cần có chút tư hào vọng tương phân biệt chấp trước thì không thể thoát ra khỏi lục đạo luân hồi, không thoát được lục đạo luân hồi, vậy đời này của chúng ta trôi qua vô ích, các vị nói xem đáng tiếc biết bao.

Thế nên, học Phật thì khởi tâm động niệm nhất định phải tương ưng với lời dạy bảo của Đức Phật. Không cần thiết phải đọc tụng quá nhiều kinh luận, đọc tụng quá nhiều thì ngược lại càng nghi hoặc khó hiểu. Một bộ kinh Vô Lượng Thọ là được rồi. Từng câu từng chữ trong kinh Vô Lượng Thọ làm được rồi thì các vị đời này viên mãn thành Phật. Phải đọc, phải nghe Kinh, đặc biệt là gần đây, thực sự đều là Phật Bồ-tát thị hiện, quý thần yêu cầu nghe kinh. Quý thần đó tôi thấy đều là Phật Bồ-tát, Phật Bồ-tát thị hiện làm thân quý thần cho chúng ta xem, quý thần cũng yêu cầu nghe kinh, yêu cầu nghe nhiều hơn, nghe nhiều hơn là thời gian phải nhiều hơn một chút. Đông Thiên Mục Sơn mỗi ngày mở băng ghi hình, quý thần cảm thấy thời gian không đủ, yêu cầu mở lâu hơn.

Cư sĩ Lâm của chúng ta, quý thần cũng yêu cầu nghe kinh, thế nên hiện ti-vi ở lầu hai ngày đêm đều mở hai mươi bốn giờ, đáp ứng yêu cầu của họ. Cư sĩ Đỗ nói: “Con người nếu không phát tâm nghe kinh thì con người còn thua cả quý thần”. Đây là lời gợi ý của Phật Bồ-tát dành cho chúng ta. Vì sao vậy? Chỉ có nghe nhiều, một môn thâm nhập trường kỳ huân tu thì chúng ta mới có thể chân thật tỉnh ngộ được, sau khi tỉnh ngộ rồi thì thói xấu tập khí có thể sửa đổi được. Sửa không được, nguyên nhân thực sự là nghe kinh không đủ, mỗi ngày năng lượng huân tập phiền não của các vị quá mạnh, quá lớn; năng lượng huân tập lời dạy của các bậc Thánh Hiền

quá yếu ớt, thời gian quá ngắn nên không thể chống lại được! Đạo lý chính là ở chỗ này.

Học Phật, bất luận tại gia hay xuất gia, ở giai đoạn trước mắt này, đọc kinh, nghe kinh, nghiên cứu thảo luận là công phu quan trọng nhất của chúng ta. Phải thường xuyên nghĩ đến vì sao công phu tu tập không đắc lực? Trong cuộc sống thường ngày, đối với người, với việc, với vật, tại sao thường sanh phiền não? Các vị nghe kinh quá ít, đọc kinh quá ít, thời gian tiếp nhận lời dạy của Phật Bồ-tát quá ít, thời gian tùy thuận phiền não tập khí của mình quá dài. Nếu không thay đổi từ chỗ này thì chúng ta làm sao có thể thành tựu?

Nhưng các vị vẫn phải nhớ kỹ, hôm qua tôi có giảng cho mọi người, nghe kinh, nghiên cứu kinh điển là thành tựu tín giải của chúng ta. Hành chúng (thực hành, chứng đắc) nhất định phải tôi luyện trong cuộc sống thực tế. Nếu điều chúng ta “tín giải” (tin, hiểu) mà không thể áp dụng vào trong cuộc sống thực tế thì không có “hành chúng” (thực hành, chứng đắc), vậy thì không có tác dụng gì. “Tín giải” thành tựu thì cuộc sống thường ngày của chúng ta chính là “hành”, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, nhất định phải tương ứng với lời dạy bảo trong kinh điển, vậy mới gọi là “hành chúng”. Làm trái với những gì kinh điển đã dạy, vậy thì các vị đã làm trái với lời dạy của Phật Bồ-tát, vẫn là tâm luân hồi tạo nghiệp luân hồi như cũ, Phật Bồ-tát cũng không giúp nổi. Điều này chúng ta phải thực sự giác ngộ, thực sự quay đầu. Hoàn cảnh chúng ta tu học hiện tại rất hiếm có, phải biết nắm chắc. Mỗi một vị đồng tu, mỗi một vị pháp sư giảng kinh chúng ta đều không thể bỏ qua, nhất định phải nghe, nghe rồi nhất định có được lợi ích. Mỗi một lần nghe thì có một chỗ ngộ, mỗi một lần nghe là có một lần cảnh giác, đều là tăng thượng duyên giúp chúng ta quay đầu. Thời kỳ mạt pháp, thời đại hiện nay “*tự hành hóa tha*” (tự mình tu hành rồi hóa độ người khác) là phương pháp tu học thù thắng nhất. Hi vọng đồng tu chúng ta cùng nhau nỗ lực, hôm nay thời gian đã hết rồi. A Di Đà Phật!